

Số: /KH-STP

Tây Ninh, ngày 24 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019

Căn cứ Quyết định số 3123/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành Kế hoạch CCHC và kiểm soát TTHC thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019, căn cứ vào tình hình thực tế, đặc thù của cơ quan, Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019 với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Sở Tư pháp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ hành chính công, phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp tốt hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong lĩnh vực Tư pháp trên địa bàn tỉnh, phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh xã hội ở địa phương.

Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính ở ba lĩnh vực trọng điểm là cải cách thủ tục hành chính; hiện đại hóa nền hành chính và cải cách tài chính công. Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính công khai, minh bạch hoạt động có hiệu lực, hiệu quả cao.

II. CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của toàn thể công chức, viên chức, người lao động (CCVC-LĐ) thuộc Sở, tham gia tích cực công tác cải cách hành chính. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; nêu gương điển hình những công chức, viên chức và người lao động có sáng kiến cải cách hành chính, tận tâm, tận tụy phục vụ nhân dân; đồng thời thông tin những CCVC-LĐ vi phạm đạo đức, vi phạm kỷ luật hành chính trong thi hành công vụ (nếu có).

Khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính, chất lượng giải quyết TTHC trong một số lĩnh vực theo Quyết định 2640/QĐ-BNV ngày 10/10/2017 của Bộ Nội vụ về phê duyệt Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 2945/QĐ-UBND ngày 24/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2014 - 2020.

Tổ chức thực hiện hiệu quả và thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Thực hiện nghiêm Chi thị số 05/CT-UBND ngày 06/6/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, nâng cao hiệu quả thời gian làm việc tại Sở và các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện đúng quy định về chế độ thông tin, báo cáo; đề xuất cấp có thẩm quyền các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, xử lý các vấn đề còn hạn chế.

2. Cải cách thể chế

Triển khai, cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương liên quan đến lĩnh vực tư pháp và các văn bản thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 đề đưa vào thực hiện trong toàn ngành.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác văn bản tại Sở; phối hợp với Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành tỉnh thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả chương trình công tác văn bản đã đề ra; thực hiện thẩm định văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh đảm bảo kịp thời và có chất lượng.

Thường xuyên thực hiện chức năng rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc công bố hết hiệu lực theo thẩm quyền; phát hiện các văn bản có dấu hiệu vi phạm pháp luật, kịp thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Duy trì thực hiện cập nhật văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

Kiểm tra, hướng dẫn Phòng Tư pháp các huyện, thành phố trong việc thực hiện kế hoạch tự kiểm tra, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện việc công bố, công khai, minh bạch và niêm yết tất cả TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết Ngành Tư pháp (niêm yết công khai tại Bộ phận Một cửa của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh), trang thông tin điện tử theo địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn>).

Thường xuyên rà soát quy định, TTHC thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Ngành Tư pháp để phát hiện kịp thời các TTHC đang gây cản trở, khó khăn, phức tạp, phiền hà ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân để đề nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ, sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện.

Tiếp tục thực hiện việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Tư pháp. Thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013 - 2020 theo chỉ đạo của UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

Đẩy mạnh truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực của Sở, đặc biệt là truyền thông trong việc tuyên truyền số điện thoại đường dây nóng và thực hiện giải quyết TTHC theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

4. Thực hiện cơ chế một cửa

Tập trung thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và có biện pháp xử lý những hạn chế, yếu kém trong giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực của Sở. Tập trung thực hiện hiệu quả quy trình tiếp nhận, chuyển hồ sơ, xử lý, trình ký và trả kết quả; kiểm tra trách nhiệm, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; sử dụng, vận hành hiệu quả một cửa điện tử.

Bổ trí công chức, viên chức đủ năng lực, đúng chuyên môn, nghiệp vụ, có đạo đức, tác phong tốt làm việc chuyên trách tại Bộ phận Một cửa theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Thực hiện đúng chế độ bồi dưỡng đối với công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.

Nâng cao chất lượng trong thực hiện cơ chế một cửa thuộc lĩnh vực của Sở, đảm bảo sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của công chức, viên chức Sở Tư pháp đạt mức 95% trở lên.

5. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục thực hiện Xây dựng và triển khai Đề án kiện toàn tổ chức, sắp xếp lại các phòng thuộc Sở nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, tránh chồng chéo, trùng lặp chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng thuộc Sở. Trên cơ sở đó, điều động công chức, viên chức phù hợp chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, sở trường của từng công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

6. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức thuộc Sở đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Tiếp tục thực hiện việc bố trí công chức, viên chức phù hợp theo tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức trong Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo Quyết định số 2744/QĐ-UBND ngày 26/11/2015 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021 và Đề án tinh giản biên chế của Sở.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2019; chủ động tham gia các lớp tập huấn công tác CCHC và bồi dưỡng nghiệp vụ CCHC cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động.

Thường xuyên kiểm tra công vụ; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của công chức, viên chức, người lao động.

Tiếp tục thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tại cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005; cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016.

Thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách liên quan đến việc cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

8. Hiện đại hóa nền hành chính

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan, tiếp tục hoàn thiện và mở rộng các hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng phục vụ người dân.

Triển khai, sử dụng có hiệu quả, đúng quy định các hệ thống thông tin nhằm tăng cường trao đổi văn bản điện tử, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành (văn phòng điện tử, chữ ký số, hộp không giấy, thư điện tử công vụ (@tayninh.gov.vn,...); các hệ thống thông tin phục vụ người dân (cổng thông tin điện tử, một cửa điện tử,...).

Nâng cao chất lượng của cổng thông tin điện tử của Sở; cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo 100% TTHC được cập nhật trên cổng thông tin điện tử; ưu tiên triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

Tiếp tục duy trì, cải tiến áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2019

(Kèm theo phụ lục chi tiết)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở nội dung thực hiện CCHC và kiểm soát TTHC năm 2019 của Sở, các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị để cụ thể hoá vào nhiệm vụ cho từng bộ phận và cá nhân thực hiện đạt kết quả.

Giao Chánh Văn phòng Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch đến các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; phối hợp với các phòng nghiệp vụ thuộc Sở thực hiện việc thanh tra, kiểm tra công tác cải cách hành chính tại đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; giúp Giám đốc Sở tổng hợp báo cáo định kỳ theo quy định./.

Nơi nhận:

- VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**